

Số: 25 /2022/QĐ-UBND

Điện Biên, ngày 21 tháng 7 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 53/2019/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên về ban hành Bảng giá đất và quy định áp dụng Bảng giá đất trên địa bàn tỉnh Điện Biên từ ngày 01 tháng 01 năm 2020 đến ngày 31 tháng 12 năm 2024

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về giá đất;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai;

Căn cứ Nghị định số 96/2019/NĐ-CP ngày 19 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ quy định về khung giá đất;

Căn cứ Thông tư số 36/2014/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết phương pháp định giá đất; xây dựng, điều chỉnh bảng giá đất; định giá đất cụ thể và tư vấn xác định giá đất;

Căn cứ Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29 tháng 9 năm 2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai;

Căn cứ Nghị quyết số 07/2022/NQ-HĐND ngày 08 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 19/2019/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Bảng giá đất trên địa bàn tỉnh Điện Biên từ ngày 01 tháng 01 năm 2020 đến ngày 31 tháng 12 năm 2024;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 53/2019/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Bảng giá đất và quy định áp dụng Bảng giá đất trên địa bàn tỉnh Điện Biên từ ngày 01 tháng 01 năm 2020 đến ngày 31 tháng 12 năm 2024, cụ thể như sau:

Sửa đổi, bổ sung tên đường, đoạn đường và giá đất tại mục 1.1. Thành phố Điện Biên Phủ của Phụ lục 1- Bảng giá đất ở đô thị ban hành kèm theo Quyết định số 53/2019/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh (Chi tiết tại Phụ lục kèm theo Quyết định này).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 8 năm 2022.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Xây dựng; Cục trưởng Cục thuế tỉnh; Chủ tịch ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Vụ Pháp chế - Bộ TNMT;
- Vụ Pháp chế - Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Trung tâm Tin học - Công báo;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, KTN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Lê Thành Đô

PHỤ LỤC: SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ NỘI DUNG TẠI PHỤ LỤC 1 - BẢNG GIÁ ĐẤT Ở ĐÔ THỊ

(Kèm theo Quyết định số 25 /2022/QĐ-UBND ngày 21 tháng 7 năm 2022 của UBND tỉnh Điện Biên)



1. Sửa đổi, bổ sung tên đường, đoạn đường, giá đất tại mục 1.1. Thành phố Điện Biên Phủ của Phụ lục 1 - Bảng giá đất ở đô thị kèm theo Quyết định số 53/2019/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2019 của UBND tỉnh Điện Biên

Theo Quyết định số 53/2019/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2019 của UBND tỉnh Điện Biên				Nội dung sửa đổi, bổ sung			
STT	Tên đường, đoạn đường	Đơn giá (1.000 đồng/m ²)		STT	Tên đường, đoạn đường	Đơn giá (1.000 đồng/m ²)	
		Vị trí 1	Vị trí 2			Vị trí 1	Vị trí 2
				I	Nội dung bổ sung tên đường và giá đất		
				64	Khu Trung tâm thương mại và Nhà ở thương mại thành phố Điện Biên Phủ		
				64.1	Đường Võ Nguyên Giáp	40.000	
				64.2	Đường cạnh Quảng trường 7/5 (đường 14m)	28.000	
				64.3	Đường có khổ rộng 13m	18.000	
				64.4	Đường có khổ rộng 10m	16.000	
				II	Nội dung sửa đổi tên đường và giá đất		
1	Đường Võ Nguyên Giáp			1	Đường Võ Nguyên Giáp		
1.4	Đoạn từ ngã ba Hải quan đến hết cầu trắng (giáp địa phận phường Nam Thanh)	26.000	13.000	1.4	Đoạn từ ngã ba Hải quan đến hết cầu trắng (trừ đoạn Khu Trung tâm thương mại và Nhà ở thương mại thành phố Điện Biên Phủ)	28.600	14.300

Theo Quyết định số 53/2019/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2019 của UBND tỉnh Điện Biên				Nội dung sửa đổi, bổ sung			
STT	Tên đường, đoạn đường	Đơn giá (1.000 đồng/m ²)		STT	Tên đường, đoạn đường	Đơn giá (1.000 đồng/m ²)	
		Vị trí 1	Vị trí 2			Vị trí 1	Vị trí 2
23	Đường cạnh Quảng trường UBND tỉnh			23	Đường cạnh Quảng trường 7/5		
	Đoạn từ ngã ba tiếp giáp đường Võ Nguyên Giáp (trụ sở cựu chiến binh tỉnh) đến ngã ba cắt đường Phan Đình Giót	8.300	4.200		Đoạn từ ngã ba tiếp giáp đường Võ Nguyên Giáp đến ngã ba cắt đường Phan Đình Giót (trừ đoạn Khu Trung tâm thương mại và Nhà ở thương mại thành phố Điện Biên Phủ)	9.130	4.620
24	Đường Phan Đình Giót			24	Đường Phan Đình Giót		
24.2	Đoạn từ ngã ba đường Phan Đình Giót đến ngã ba đường cạnh Quảng trường UBND tỉnh hết đất phòng Công chứng số 1	5.700		24.2	Đoạn từ ngã ba đường Phan Đình Giót đến ngã ba đường cạnh Quảng trường 7/5	18.000	